

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước trước cầu cảng số 4 – bến cảng
Quy Nhơn

BĐH - 04 - 2025

Vùng biển: tỉnh Bình Định.

Tên luồng: Luồng hàng hải Quy Nhơn.

Căn cứ Đơn đề nghị số 548/QNP-ĐT ngày 03/4/2025 của Công ty Cổ phần cảng Quy Nhơn về việc đề nghị Công bố thông báo hàng hải về phạm vi độ sâu khu nước trước cầu cảng số 4 – bến cảng Quy Nhơn.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước trước cầu cảng số 4 – bến cảng Quy Nhơn như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước cầu cảng số 4 – bến cảng Quy Nhơn được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
A16	13°46'44.4"N	109°14'43.9"E	13°46'40.7"N	109°14'50.4"E
A17	13°46'45.5"N	109°14'45.7"E	13°46'41.8"N	109°14'52.2"E
A18*	13°46'40.8"N	109°14'48.7"E	13°46'37.1"N	109°14'55.1"E
A19*	13°46'39.7"N	109°14'46.8"E	13°46'36.0"N	109°14'53.3"E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 9,1 m.

2. Trong phạm vi khảo sát rà quét chướng ngại vật được giới hạn bởi các điểm có tọa độ nêu trên không phát hiện chướng ngại vật nguy hiểm.

Để biết thêm thông tin chi tiết đề nghị liên hệ trực tiếp với Công ty Cổ phần cảng Quy Nhơn ⁽¹⁾.

Ghi chú: Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu B4QN-2025 và RQ-B4QN-2025 tỷ lệ 1/500 do Công ty Cổ phần cảng Quy Nhơn cung cấp kèm theo đơn đề nghị số 548/QNP-ĐT ngày 03/4/2025./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam – KV VII;
- Cty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Nhiệm}.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



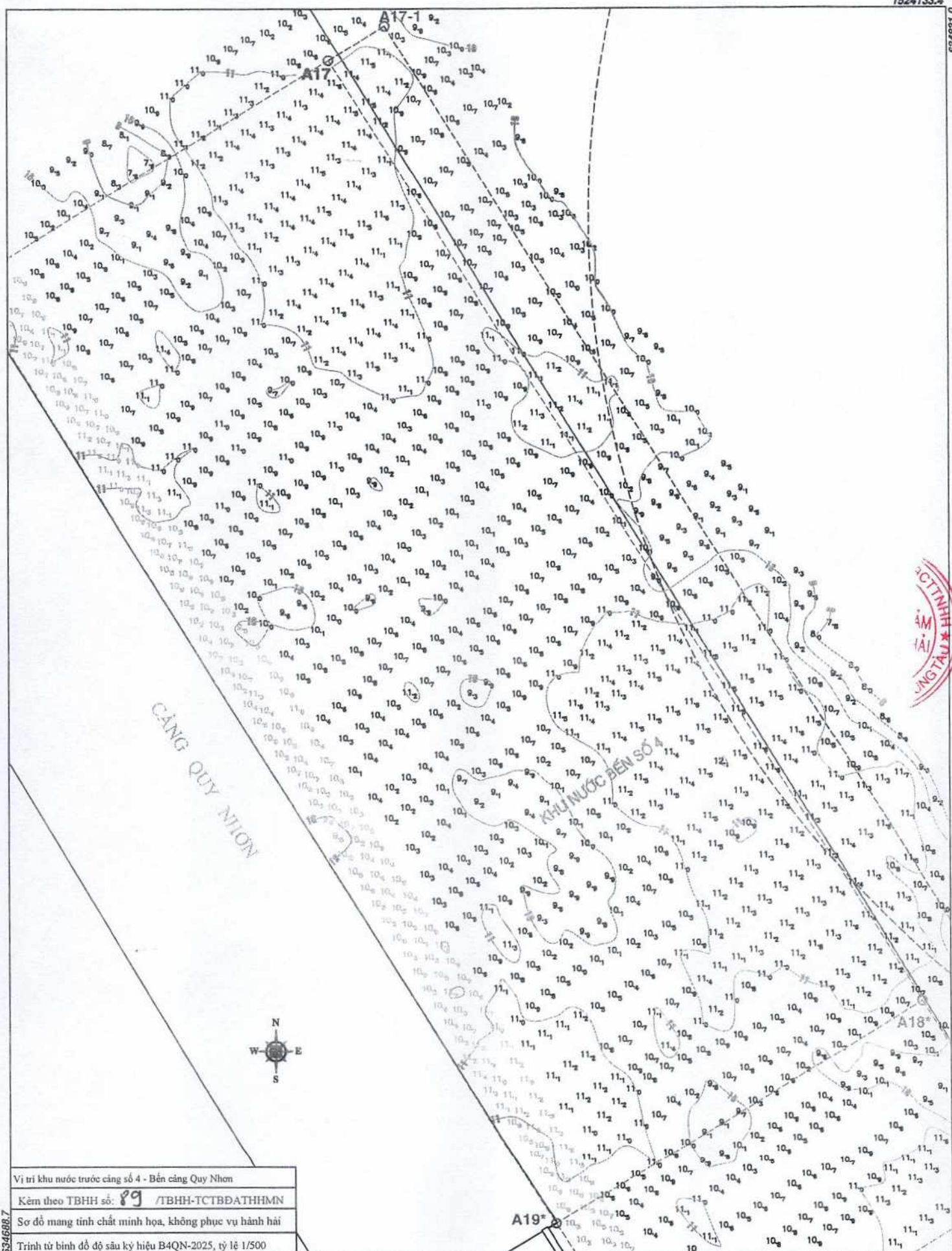
Phạm Tuấn Anh

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin minh cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển
- 3 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart)
- 11 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 12 Cty Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 Bộ đội Biên phòng TP, Hồ Chí Minh
- 17 Phòng Cảnh sát giao thông đường thủy TP. HCM
- 18 Sở GTVT và Sở NN&PTNT TP. Hồ Chí Minh
- 19 Trường Đại học GTVT TP. Hồ Chí Minh
- 20 Trường Cao đẳng Hàng hải II
- 21 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 22 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
- 23 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 24 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 25 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 26 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ
- 27 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 28 Công ty Cổ phần cảng Quy Nhơn





Vị trí khu nước trước cảng số 4 - Bến cảng Quy Nhơn

Kèm theo TBHH số: 89 /TBHH-TCTĐĐATHHMN

Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hành hải

Trình tự bình đồ độ sâu ký hiệu B4QN-2025, tỷ lệ 1/500

1523942.7

Kinh tuyến trục 108 múi chiếu 3 độ